TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-PT
Ngày: 21 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2023/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Lương Văn S -** Sinh năm 1992 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội 11, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Lương Văn K, sinh năm 1961, đã chết năm 2022 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1966; có vợ là Trịnh Thị L, sinh năm 1993, hiện đang ở tại xã N, huyện N, tỉnh N; Bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Lương Văn S bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

2. Cao Văn T1 - Sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội 11, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Cao Văn U, sinh năm 1964, đã chết 1998 và bà L1 Thị R, sinh năm 1964; có vợ là Ngô Thị Vân A, sinh năm 2003, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh N; Bị cáo có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Cao Văn T1 bị bắt quả tang,

tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn C - Sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội 9, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Y, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1996, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh N; bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Văn C bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

4. Trần Văn L - Sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Đội 1, Nam Hải, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn V, sinh năm 1945, đã chết năm 2017 và bà Phạm Thị R, sinh năm 1950; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, hiện đang ở xã N, huyện N, tỉnh N; bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/4/2020, bị Công an xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Hưng xử phạt hành C 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 15/4/2020 đã nộp tiền phạt. Bị cáo Trần Văn L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 09/6/2022, Trần Văn C1**,** Vũ Văn M, Lưu Văn L1, Trần Văn Đ, Trần Văn L, Nguyễn Văn C, Cao Văn T1 đến nhà Lương Văn S ở đội 11, xã N, huyện N chơi, uống nước. Khi đang ngồi chơi, uống nước, T1 rủ mọi người chơi đánh "xóc đĩa" ăn tiền, mọi người đều đồng ý và cùng nhau đi vào gian buồng ngủ đầu tiên, tầng 1 nhà S, còn S ra khóa cổng, khóa cửa và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đem vào phòng để chơi. C cắt 04 quân vị (một mặt đỏ một mặt đen), làm bảng vị và xóc cái cho mọi người đánh bạc. Quá trình chơi, C cho 04 quân vị lên đĩa và lấy bát úp lại rồi xóc có thể một hoặc nhiều lần, rồi đặt xuống để mọi người chơi đặt tiền vào cửa chẵn hoặc lẻ. Sau đó, C sẽ mở bát để kiểm tra kết quả. Nếu có 02 quân mặt đỏ, 02 quân mặt đen hoặc có 04 quân mặt đỏ, 04 quân mặt đen thì gọi là chẵn. Nếu có 03 quân mặt đỏ, 01 quân mặt đen hoặc 03 quân mặt đen, 01 quân mặt đỏ thì gọi là lẻ. Nếu kết quả là chẵn thì C sẽ thu tiền mà những người chơi đặt cửa lẻ và trả tiền mà những người chơi đặt cược ở cửa chẵn theo tỷ lệ 1:1 và ngược lại. Trong quá trình chơi, Lương Văn S (chủ nhà) đã thu 1.200.000 đồng tiền "hồ" của Đ, L, L1 và M (mỗi người 300.000 đồng). Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, các đối tượng tẩu tán tang vật và bỏ chạy. Lương Văn S tự giác giao nộp 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị (một mặt đỏ một mặt đen), đối tượng khai nhận là công cụ sử dụng để đánh bạc. Thu giữ của

các đối tượng 09 điện thoại di động, 02 xe mô tô. Khám người các đối tượng thu giữ tổng số tiền 47.970.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn S, thu giữ 01 bảng vị bị xé thành nhiều mảnh, tổng số tiền 171.300.000 đồng. Trong đó có 53.300.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, còn 118.000.000 đồng qua điều tra xác minh là tiền của chị Trịnh Thị L (vợ của S) không sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 101.270.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2022/HS-ST ngày 15-12-2022 của Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lưu Văn L1, Trần Văn Đ áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Văn M, Trần Văn C1 áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đối với Lương Văn S áp dụng thêm điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội "Đánh bạc" và "Gá Bạc"; Tuyên bố các bị cáo Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Lưu Văn L1, Trần Văn L, Trần Văn C1, Vũ Văn M, Trần Văn Đ phạm tội "Đánh bạc";

2. Xử phạt các bị cáo:

- Lương Văn S 01 năm 03 tháng tù về tội "Gá bạc" và 03 năm 06 tháng tù về tội" Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Lương Văn S phải chấp hành là 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Cao Văn T1 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Nguyễn Văn C 03 năm 03 tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Trần Văn L 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 18/06/2022.

- Lưu Văn L1 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án 15/12/2022. Bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 09/08/2022.

- Trần Văn C1 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án 15/12/2022. Bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 18/06/2022.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án 15/12/2022. Bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 18/06/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án 15/12/2022. Bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 18/06/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn kháng cáo, các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Các bị cáo bị xét xử về tội "Đánh bạc" là đứng người, đúng tội nhưng mức hình phạt là quá nặng. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành một người công dân tốt và có ích cho xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Trần Văn L có tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo S, T1, L. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C. Đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo S từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội " Gá bạc", từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội "Đánh bạc"; giảm hình phạt cho bị cáo T1 từ 06 tháng đến 12 tháng tù về tội "Đánh bạc"; giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo L nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 09/6/2022, Cao Văn T1, Trần Văn C1, Vũ Văn M, Trần Văn L, Lưu Văn L1, Trần Văn Đ, Lương Văn S, Nguyễn Văn C chơi đánh bạc bằng hình thức đánh "xóc đĩa" ăn tiền tại nhà của Lương Văn S, ở đội 11, xã N, huyện N, tỉnh N thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 101.270.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Lương Văn S là chủ nhà, đã cho mượn địa điểm để người khác sử dụng làm nơi tụ tập đánh bạc, đã thu tổng 1.200.000 đồng tiền hồ của Đ, L, L1 và M. Như vậy hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn S xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do:

Đối với bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1: Trong năm 2020 – 2021, S và T1 là đối tượng cơ sở của Đồn biên phòng Quất Lâm – Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định đã tích cực giúp đỡ Đồn biên phòng Quất Lâm tố giác tội phạm, cung cấp nhiều nguồn thông tin có giá trị để Đồn biên phòng Quất Lâm xác lập và đấu tranh thành công 02 vụ án và một số kế hoạch nghiệp vụ về tội phạm ma túy. Đồn biên phòng Quất lâm có văn bản đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S và bị cáo T1; Chị Trịnh Thị L là vợ bị cáo S và chị Ngô Thị Vân A là vợ bị cáo T1 có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đơn trình bày có xác nhận của UBND xã Nghĩa Hùng; HĐXX xác định đây là những tình tiết mới trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Vì vậy, HĐXX quyết định giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. HĐXX xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần thiết giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Trần Văn L tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn đề nghị hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ đẻ già yếu, vợ thường xuyên đau ốm, con còn nhỏ, mọi sinh hoạt trong gia đình đều phụ thuộc vào bị cáo. Đơn đề nghị có xác nhận của UBND nơi bị cáo cư trú, HĐXX coi đây là tình tiết mới để làm căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, số tiền đánh bạc không lớn, tại phiên tòa bị cáo ăn năn, hối cải và tha thiết xin được cải tạo tại địa phương để sửa chữa sai lầm. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo chăm lo cho gia đình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo của Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm t khoản 01 và khoản 02 Điều 51 BLHS đối với Lương Văn S và Cao Văn T1; khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn L; Điều 17; Điều 54; Điều 58 BLHS. Đối với Lương Văn S áp dụng thêm điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L.

2. Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội " Đánh bạc" và " Gá Bạc"; Tuyên bố các bị cáo Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L phạm tội "Đánh bạc";

3. Xử phạt các bị cáo:

- Lương Văn S 01 năm tù về tội "Gá bạc" và 02 năm 09 tháng tù về tội" Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Lương Văn S phải chấp hành là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Cao Văn T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/06/2022.

- Trần Văn L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/06/2022 đến ngày 18/06/2022. Giao các bị cáo Trần Văn L cho UBND xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của BLTTHS; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Lương Văn S, Cao Văn T1, Nguyễn Văn C, Trần Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Mai Anh Tuấn
(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS -CA huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục THA huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã Nghĩa Hải, Nghĩa Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.